

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

*Xín Mần, ngày 09 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Hoàng Thị H nhất trí ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung: Anh T và chị H có hai con chung là cháu Hoàng Thị Thu H, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2004 và cháu Hoàng Hằng N, sinh ngày 13 tháng 03 năm 2013. Hai bên thoả thuận giao hai cháu Hoàng Thị Thu H và cháu

Hoàng Hằng N cho anh Hoàng Văn T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hoàng Thị H có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về con riêng: không có.

Về tài sản chung, tài sản riêng và các khoản nợ các đương sự tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về án phí: Anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: BB/2013/04545 ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh Hoàng Văn T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
  - VKSND huyện Xín Mần;
  - Chi cục THADS huyện Xín Mần;
  - UBND xã K,
- huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Bình**